**Cho hệ CSDL mô tả như sau:**

Bảng NHACUNGCAP lưu trữ dữ liệu về các đối tác cung cấp hàng cho công ty

    Bảng MATHANG lưu trữ dữ liệu về các mặt hàng hiện có trong công ty.

    Bảng LOAIHANG phân loại các mặt hàng hiện có.

    Bảng NHANVIEN có dữ liệu là thông tin về các nhân viên làm việc trong công ty.

    Bảng KHACHHANG được sử dụng để lưu giữ thông tin về các khách hàng của công ty.

Khách hàng đặt hàng cho cty thông qua các đơn đặt hàng. Thông tin chung về các đơn đạt hàng được lưu trữ trong DONDATHANG (mỗi một đơn đặt hàng phải do một nhân viên của cty lập và do đó bảng này có quan hệ với bảng NHANVIEN)

Thông tin chi tiết của các đơn đặt hàng (đặt mua hàng gì, số lượng, giá cả, …) được lưu trữ chi tiết trong bảng CHITIETDATHANG. Bảng này có quan hệ với DONDATHANG và MATHANG.

**Truy vấn SQL cho những bảng dữ liệu đã tạo (trong buổi học trước) của CSDL ở trên:**

1.    Hãy cho biết có những khách hàng nào lại chính là đối tác cung cấp hàng của công ty (tức là có cùng tên giao dịch).

2.  Những đơn đặt hàng nào yêu cầu giao hàng ngay tại cty đặt hàng và những đơn đó là của công ty nào?

3.  Những mặt hàng nào chưa từng được khách hàng đặt mua?

4.  Những nhân viên nào của công ty chưa từng lập bất kỳ một hoá đơn đặt hàng nào?

5.  Trong năm 2003, những mặt hàng nào chỉ được đặt mua đúng một lần

6.  Hãy cho biết mỗi một khách hàng đã phải bỏ ra bao nhiêu tiền để đặt mua hàng của công ty?

7.  Mỗi một nhân viên của công ty đã lập bao nhiêu đơn đặt hàng (nếu nhân viên chưa hề lập một hoá đơn nào thì cho kết quả là 0)

8.  Cho biết tổng số tiền hàng mà cửa hàng thu được trong mỗi tháng của năm 2003 (thời được gian tính theo ngày đặt hàng).

9.  Hãy cho biết tổng số lượng hàng của mỗi mặt hàng mà cty đã có (tổng số lượng hàng hiện có và đã bán).

10. Nhân viên nào của cty bán được số lượng hàng nhiều nhất và số lượng hàng bán được của nhân viên này là bao nhiêu?

11. Mỗi một đơn đặt hàng đặt mua những mặt hàng nào và tổng số tiền mà mỗi đơn đặt hàng phải trả là bao nhiêu?

12. Hãy cho biết mỗi một loại hàng bao gồm những mặt hàng nào, tổng số lượng hàng của mỗi loại và tổng số lượng của tất cả các mặt hàng hiện có trong công ty là bao nhiêu?

13. Thống kê xem trong năm 2021, mỗi một mặt hàng trong mỗi tháng và trong cả năm bán được với số lượng bao nhiêu.

14. Cập nhật lại giá trị NGAYCHUYENHANG của những bản ghi có giá trị NGAYCHUYENHANG chưa xác định (NULL) trong bảng DONDATHANG bằng với giá trị của trường NGAYDATHANG.

15. Cập nhật giá trị của trường NOIGIAOHANG trong bảng DONDATHANG bằng địa chỉ của khách hàng đối với những đơn đặt hàng chưa xác định được nơi giao hàng (có giá trị trường NOIGIAOHANG bằng NULL)

16. Cập nhật lại dữ liệu trong bảng KHACHHANG sao cho nếu tên công ty và tên giao dịch của khách hàng trùng với tên công ty và tên giao dịch của một nhà cung cấp nào đó thì địa chỉ, điện thoại, fax và email phải giống nhau.

17. Tăng lương lên gấp rưỡi cho những nhân viên bán được số lượng hàng nhiều hơn 100 trong năm 2003

18.  Tăng phụ cấp lên bằng 50% lương cho những nhân viên bán được hàng nhiều nhất.

19. Giảm 25% lương của những nhân viên trong năm 2003 ko lập được bất kỳ đơn đặt hàng nào

20. Giả sử trong bảng DONDATHANG có thêm trường SOTIEN cho biết số tiền mà khách hàng phải trả trong mỗi dơn đặt hàng. Hãy tính giá trị cho trường này.

21. Xoá khỏi bảng MATHANG những mặt hàng có số lượng bằng 0 và không được đặt mua trong bất kỳ đơn đặt hàng nào.